**MÔN: ĐỊA – KHỐI 7 – TUẦN 10**

**HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Chủ đề: CÁC MÔI TRƯỜNG ĐỊA LÍ**  NỘI DUNG: ÔN TẬP | |
| *Hoạt động 1: Đọc thông tin sgk và thực hiện các yêu cầu.* | ***Hoạt động 1:*** ***Hướng dẫn HS tìm hiểu ôn lại lý thuyết***  ? Nhắc lại các môi trường địa lí đã học trong phần 2.  - HS nhắc lại các môi trường đã học.  - Yêu cầu HS quan sát lược đồ các môi trường địa lí:  Chỉ trên lược đồ các môi trường địa lí đã học.  - GV tổ chức cho HS hoạt động cá nhân.  - GV giao việc cho HS tìm hiểu nội dung ôn tập chương III, IV, V và hoàn thành vào bảng khái quát kiến thức sau:  **\* Nội dung ghi bài vào vở:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Các môi trường** | **Hoang mạc** | **Đới lạnh** | **Vùng núi** | | ***Vị trí*** | - Dọc 2 chí tuyến, trung tâm lục địa Á – Âu. | - Từ 2 vòng cực đến 2 cực | - Trung Á, Nam Âu, Tây Mĩ, Đông Phi... | | ***Khí hậu*** | - Khắc nghiệt, Khô hạn, biên độ nhiệt trong ngày rất cực đoan. | - Nhiệt độ và lượng mưa thấp.  - Gió đông cực. | - Càng lên cao nhiệt độ và lượng mưa càng giảm.  - Thay đổi theo hướng sườn. | | ***Sự phân hoá của môi trường*** | - Hoang mạc nhiệt đới -> Đồng cát, ốc đảo  - Hoang mạc ôn đới –> Thảo nguyên, đá sỏi. | - Băng tuyết  - Đài nguyên | - Cảnh quan phân tầng thành các đai theo độ cao  - Sườn đón gió và đón nắng cảnh quan tươi tốt, rậm rạp, phong phú hơn sườn khuất nắng, khuất gió | | ***Dân cư, đô thị*** | - Dân cư thưa thớt chủ yếu ở các ốc đảo. | - Dân cư thưa thớt chỉ có ở nửa cầu Bắc. | - Dân cư thưa thớt chủ yếu là các dân tộc ít người. | | **Vấn đề tồn tại**  **(Hậu quả)** | - Hoang mạc hoá. | - Đe doạ tuyệt chủng một số loài quý hiếm. | - Tàn phá rừng, ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến bản sắc văn hoá... | | ***Hoạt động 2: Hướng dẫn HS ôn lại bài tập***  1/ Yêu cầu HS làm bài tập trang 73.  2/ Hoàn thành bài tập 2 trang 76. | | | | |
|  |  |